

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST
Ngày: 07-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Khánh.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Quốc Khanh – Phó. Phòng giáo dục huyện Tịnh Biên.
2. Bà Nguyễn Thị Anh Đào – Chủ tịch. HLH phụ nữ xã An Nông.

Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Việt – Thư ký Tòa án Nhân dân huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2020/TLST- HS ngày 21 tháng 05 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Tô Văn S, sinh năm 1979, nơi cư trú: Khóm An Hòa B, thị trấn Ba Chúc, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Em (đã chết) và bà Ngô Thị Út, sinh năm 1942; vợ Nguyễn Thị Hiền, sinh năm 1987; con Tô Gia Bảo, sinh năm 2009; bị cáo có 08 anh, chị em.

Tiền án:

+ Ngày 15/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 15/9/2017.

+ Ngày 18/5/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn xử phạt 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 25/10/2019.

Tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 03/2/2020 cho đến nay.

2. Nguyễn Thiện Nh, sinh ngày 01/10/2002; nơi cư trú: Tổ 7, Ấp Ba Xoài, xã An Cư, huyện Tịnh Biên, An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Tứ Ân Hiếu Nghĩa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hoàng Th (đã chết) và bà Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1967

Tiền án, tiền sự: Chưa; bị cáo tại ngoại.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Nguyễn Thiện Nh có chị Huỳnh Thị Đào, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 7, Ấp Ba Xoài, xã An Cư, huyện Tịnh Biên, An Giang.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thiện Nh có bà Lê Hồ Bích Hằng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang.

Bị hại: Anh Châu Sóc Th, sinh năm 1971, nơi cư trú: Tổ 7, ấp Tân Long, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên, An Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị Huỳnh Thị Đ, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ 7, Ấp Ba Xoài, xã An Cư, huyện Tịnh Biên, An Giang.

Người làm chứng:

1. Anh Châu Kim S, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp Tân Hiệp, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên, An Giang

2. Anh Châu Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: Ấp Tân Long, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên, An Giang

3. Anh Huỳnh Văn S1, sinh năm 1975; địa chỉ: Ấp Tân Thành, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, An Giang.

4. Anh Trần Văn G, sinh năm 1971; địa chỉ: Ấp Tân Thành, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên, An Giang.

(S, Nh, Th, Đ có mặt, S, S1, Giàu vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Tô Văn S rủ Nguyễn Thiện Nh đi tìm tài sản của người khác lấy trộm bán lấy tiền chia nhau xài thì Nh đồng ý.

Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2019, Nh điều khiển xe mô tô biển số 67F1-461.65 (xe do mẹ bị cáo Nh chị Huỳnh Thị Đ đứng tên sở hữu) chở S hướng thị trấn Ba Chúc – xã Tân Lợi để tìm tài sản lấy trộm, khi đến đoạn đường đất cặp kênh Nhơn Thới 2, thuộc tổ 1, ấp Tân Hòa, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên cả hai phát hiện xe mô tô biển số: 67M9-4471 của anh Châu Sóc Thanh đậu cặp lề đường, quan sát thấy anh Thanh đang cất cốp dưới ruộng, nên S kêu Nh dừng xe lại để S đi bộ đến xe mô tô của anh Thanh lấy trộm, Nh thì đậu xe gần đó để cảnh giới, S dùng tay để tháo dây xích ra khỏi bánh xe và câu trực tiếp nguồn điện để nổ máy. Xong, S điều khiển xe lấy trộm được cùng Nh điều khiển xe chạy về hướng xã Tân Lập, trên đường đi, cả hai gặp mương nước cắt ngang đường nên cùng nhau khiêng xe mô tô qua khỏi mương rồi tiếp tục điều khiển xe đến khu vực bờ kênh Vàm S Vịnh Tre, thuộc ấp Tân Thành, xã Tân Lập, huyện Tịnh Biên. Cùng lúc này Thanh phát hiện mất xe nên cùng anh Châu Đ, Châu Kim S đi tìm đến khu vực trên, S nhìn

thấy sợ bị phát hiện nên dùng hai tay đẩy xe mô tô lấy trộm được xuống kênh cát giấu. Lúc này, Nh nhảy xuống kênh lẩn trốn, còn S bị Th, S, Đ bắt giữ, đồng thời trình báo Công an xã Tân Lợi. Riêng Nh sau đó đến Công An xã Tân Lợi đầu thú.

Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số: 1505 ngày 25/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên xác định:

+ Xe mô tô biển số: 67M9-4471 nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ - đen, dung tích 97cm³, giá trị còn lại khoảng 50% được định giá 10.000.000(mười triệu) đồng.

Ngày 16/01/2020 và ngày 16/4/2020 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Tô Văn S và Nguyễn Thiện Nh về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKSTB-HS ngày 18/5/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Tô Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và Nguyễn Thiện Nh theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát Nh dân huyện Tịnh Biên thực hành quyền công tố Nhà nước vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tô Văn S và bị cáo Nguyễn Thiện Nh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về hình phạt:

+ Đối với bị cáo Tô Văn S; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 17, Điều 58, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Đối với bị cáo Nguyễn Thiện Nh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 91, Điều 101 điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt:

+ Bị cáo Tô Văn S mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Bị cáo Nguyễn Thiện Nh 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo S không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, đối với các bị cáo Nh khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi.

Trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được thu hồi và trả lại, những người trên không có yêu cầu gì nên không đề cập xem xét.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái áo thun dài tay; 02 cái quần Jean; 01 cái áo vải; 01 sợi dây xích bằng kim loại; 01 ổ khóa; 01 móc khóa do không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo S và Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội cũng như đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa.

Quan điểm của bà Lê Hồ Bích Hằng, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh An Giang tham gia bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thiện Nh đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b,s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 91 Bộ Luật hình sự đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng

[1] Tính hợp pháp của hành vi, quyết định khởi tố của cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người làm chứng anh Chau Kim S, Huỳnh Văn S1, anh Trần Văn G vắng mặt. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Về nội dung

[4] Hành vi phạm tội:

Tại phiên Tòa hôm nay các bị cáo Tô Văn S và Nguyễn Thiện Nh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng đã đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Tô Văn S và Nguyễn Thiện Nh lợi dụng sự sơ hở, thiếu cảnh giác của chủ sở hữu trong việc bảo quản tài sản đã lén lút trộm cắp tài sản của bị hại cụ thể:

Khoảng 10 giờ ngày 15/12/2019, Nh điều khiển xe mô tô biển số 67F1-461.65 chở S đi tìm tài sản lấy trộm, khi đến đoạn đường đất cặp kênh Nhơn Thới 2, thuộc tổ 1, ấp Tân Hòa, xã Tân Lợi, huyện Tịnh Biên cả hai phát hiện xe mô tô biển số 67M9-4471 của anh Châu Sóc Thanh đậu cặp lề đường, không có người trông giữ, S kêu Nh dừng xe lại, S xuống xe đi bộ lại chỗ xe của anh Thanh lấy trộm; riêng Nh thì cảnh giới. Xong, S điều khiển xe lấy trộm được cùng Nh điều khiển xe chạy về hướng Tân Lập. Cùng lúc này anh Thanh phát hiện mất xe nên cùng anh Châu Điêu, Châu Kim Sê đi tìm đến khu vực trên, S nhìn thấy sợ bị phát hiện nên dùng hai tay đẩy xe mô tô lấy trộm được xuống kênh cất giấu. Lúc này, Nh nhảy xuống kênh lẩn trốn, còn S bị Th, Sê, Đ bắt giữ. Giá trị tài sản mà các bị có chiếm đoạt được xác định là 10.000.000(*mười triệu*) đồng. Hành vi của các bị cáo đã thỏa mãn mặt khách quan của tội trộm cắp tài sản.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo phạm tội tự phát, không bàn bạc phân công vay trò cụ thể cho từng bị cáo, xong cũng thấy được vai trò của từng bị cáo để có một mức án tương xứng với vai trò của từng bị cáo. Bị cáo Tô Văn S là người khởi xướng, rủ rê, là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Còn bị cáo Nguyễn Thiện Nh sau khi được bị cáo S rủ rê đi tìm tài sản lấy trộm thì hưởng ứng ngay.

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, thực hiện với mục đích sử dụng cá nhân, xâm phạm quan hệ sở hữu tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ.

Đối với Huỳnh Thị Đ khi giao xe mô tô 67F1 – 461.65 cho bị cáo Nguyễn Thiện Nh không biết Nh sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm Hình sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật.

Do đó, Cáo trạng số: 18/CT-VKSTB-HS ngày 18/5/2020 của Viện Kiểm sát Nh dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo Tô Văn S về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 và Nguyễn Thiện Nh theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[6] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Tình tiết tăng nặng:

Xét tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Tô Văn S, S là người có Nh thân xấu, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo còn có hai tiền án tại

bản án số: 26/2016/HS.ST ngày 15/11/2016 của Tòa án Nh dân huyện Tịnh Biên và bản án số: 08/2018/HS.ST ngày 18/5/2018 về tội “ *trộm cắp tài sản* ” chưa được xóa án tích. Lẽ ra sau lần bị kết án bị cáo phải biết được mục đích và giá trị của hình phạt, ăn năn hối cải từ đó cố gắng cải tạo làm người công dân tốt sống có ích cho gia đình và xã hội.

Thế nhưng bị cáo không làm được điều đó mà ngược lại, chỉ vì tham lam tư lợi, lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng mà không phải lao động cực nhọc nên sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo tiếp tục phạm tội và lần phạm tội này còn nguy hiểm hơn lần phạm tội trước. Đó là, bị cáo chủ động rủ rê bị cáo Nguyễn Thiện Nh lấy trộm xe mô tô trị giá 10.000.000 đồng của anh Chau Sóc Thanh khi Nh dưới 18 tuổi. Do đó ngoài tình tiết tăng nặng định khung hình phạt “*Tái phạm nguy hiểm*” được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo S còn phải chịu tình tiết tăng nặng “*xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó cần phải có một mức án thật nghiêm khắc, xét phải cách ly bị cáo S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét tình tiết tăng nặng đối với bị cáo Nguyễn Thiện Nh; Nh không có tình tiết tăng nặng.

Xét về tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cả hai bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng bị cáo Nguyễn Thiện Nh có Nh thân tốt, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Công an xã Tân Lợi đầu thú; cha của bị cáo Nh (ông Nguyễn Hoàng Thạnh), được Chủ tịch Nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất; huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhì và hạng ba, huân chương chiến công hạng nhì và nhiều giấy khen, bằng khen của xã, huyện, tỉnh. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi phạm tội bị cáo 17 tuổi 2 tháng 14 ngày đang độ tuổi chưa thành niên.

Vì vậy, Bị cáo Nh còn được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 và Chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội của Bộ luật Hình sự.

Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo Nh ra khỏi xã hội mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Bị cáo S không có nghề nghiệp, thuộc thành phần lao động nghèo, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung, đối với các bị cáo Nh khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi.

[5]Trách nhiệm dân sự:

Bị hại Chau Sóc Th đã nhận lại tài sản bị mất trộm, anh không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Đ trình bày; được sự tác động của con (Nh) chị có tự nguyện đến giai đình bị hại anh Chau Sóc Th gửi số tiền 2.000.000(hai triệu) đồng tiền sửa chữa xe, nay chị không yêu cầu các bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

[6] Về sử lý vật chứng:

Đối với các vật chứng thu giữ đã trả lại trong giai đoạn điều tra, nên không đặt ra xem xét giải quyết gồm: 01 xe mô tô biển số: 67M9-4471 và 01 xe mô tô biển số: 67F1- 461.65 và đã tiến hành trao trả cho anh Chau Sóc Thanh và chị Huỳnh Thị Đào theo biên bản ngày 28/4/2020 và 30/12/2019.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo thun dài tay; 02 cái quần Jean; 01 cái áo vải; 01 sợi dây xích bằng kim loại; 01 ổ khóa; 01 móc khóa do không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo S và bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố : Các bị cáo Tô Văn S và Nguyễn Thiện Nh phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 17, Điều 58, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Tô Văn S 03(ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 03/02/2020.

Áp dụng Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo Tô Văn S để đảm bảo thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 17, Điều 58, Điều 65, Điều 91, Điều 101, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện Nh 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01(một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “ Trộm cắp tài sản”

Giao bị cáo Nguyễn Thiện Nh cho Ủy ban Nh dân xã An Cư, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gia thử thách, người được hưởng án treo có y vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự hủy bỏ lệnh cấm khỏi nơi cư trú số: 01 ngày 15/6/2020 của Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên đối với bị cáo Nh.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng với các bị cáo, do bị cáo S có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo Nh khi thực hiện hành vi phạm tội là người dưới 18 tuổi.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Chau Sóc Thanh đã nhận lại tài sản bị mất trộm, anh không có yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Huỳnh Thị Đ cho rằng số tiền 2.000.000(*hai triệu*) đồng mà chị gửi cho anh Thanh sửa chữa xe, nay chị không yêu cầu các bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái áo thun dài tay; 02 cái quần Jean; 01 cái áo vải; 01 sợi dây xích bằng kim loại; 01 ổ khóa; 01 móc khóa do không còn giá trị sử dụng.

- Đối với các vật chứng thu giữ đã trả lại trong giai đoạn điều tra, nên không đặt ra xem xét giải quyết gồm: 01 xe mô tô biển số: 67M9-4471 và 01 xe mô tô biển số 67F1- 461.65 và đã tiến hành trao trả cho anh Chau Sóc Thanh và chị Huỳnh Thị Đào theo biên bản ngày 28/4/2020 và 30/12/2019.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBNTQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Tô Văn S và Nguyễn Thiện Nh mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng thời hạn kháng cáo vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Viện KSND huyện Tịnh Biên (2);
- Tòa án Nh dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tịnh Biên (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Mai Văn Khánh